TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20./2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23/02/2018
V/v "*Xin ly hôn''*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc

2. Ông Thái Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành *tham gia phiên toà:*

Ông Võ Minh Mẫn.- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 639/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017,về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Thanh H, sinh năm 1963; Địa chỉ: Số X, hẻm Y, đường L, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Bị đơn: Bà Lâm Thị T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ A, ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 10 năm 2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Phan Thanh H trình bày:

Ông và bà T chung sống với nhau vào năm 1989, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Ông bà sống hạnh phúc đến năm 1994 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân, đến năm 1999 về chung sống lại, đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân: Do bất đồng ý kiến, bà T nghe lời người khác, không tôn trọng ý kiến của ông, từ đó thường hay cải nhau, ông bà sống ly thân từ năm 2010 đến nay. Nay ông thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông xin ly hôn với bà T.

Bà Lâm Thị T trình bày tại biên bản ngày 26/12/2017

Bà và ông H chung sống với nhau vào năm 1989, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyệnT, tỉnh Tây Ninh. Ông bà sống hạnh phúc đến năm 2013 thì ông H kêu bà bán nhà đất để trả nợ ngân hàng, bà đồng ý bán cho bạn ông H với số tiền 100.000.000 đồng, ông H nói bạn ông sẽ cho chuộc lại, ông H lấy 50.000.000 đồng nói đi làm ăn. Sau đó, ông H về nói hết tiền rồi bỏ nhà đi luôn, bà và ông H sống ly thân nay hơn 3 năm. Nay ông H xin ly hôn, bà xin đoàn tụ.

Về con chung: Ông bà xác định có 02 người: Phan Thị Thanh T, sinh ngày 19/7/1990; Phan Thị T, sinh ngày 06/7/1994. Hiện 02 con đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung; Không yêu cầu giải quyết; *Nợ chung*: Không có

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Châu Thành trình bày việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ một cách khách quan, cụ thể, rõ ràng, chuyển hồ sơ và các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát đúng thời gian quy định; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Phan Thanh H đối với bà Lâm Thị T; Về con chung: Đã trưởng thành không đặt ra giải quyết; Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, nợ chung không có, nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lâm Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn H và bà Lâm Thị T chung sống với nhau vào năm 1989 có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét về mâu thuẫn thấy rằng: Ông H và bà T chung sống với nhau vào năm 1989, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Ông bà sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân cho đến nay không ai quan tâm đến ai, xét thấy tình trạng hôn nhân giữa ông H và bà T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của ông H xử cho ông và bà T được ly hôn.

[3] Về con chung: Có hai người Phan Thị Thanh T, sinh ngày 19/7/1990; Phan Thị T, sinh ngày 06/7/1994 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, nợ chung: ông bà xác định không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Phan Thanh H đối với bà Lâm Thị T Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp.

[5] Về án phí: Ông Phan Thanh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Thanh H xử cho ông và bà Lâm Thị T được ly hôn.

2/ Về con chung: Có hai người Phan Thị Thanh T, sinh ngày 19/7/1990; Phan Thị T, sinh ngày 06/7/1994 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết.

3/ Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Không nợ ai

4/ Về án phí: Ông Phan Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018291 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho ông H biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với bà T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
-THADS huyện Châu Thành;
-VKSND huyện Châu Thành
-Các đương sự;
- UBND xã B;
-Lưu HS,TA.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Bình

`

HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Hà- Nguyễn Thị Thu Ba

Nguyễn Thị Minh Bình

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
-THADS huyện Châu Thành;
-VKSND huyện Châu Thành
-Các đương sự;
-Lưu HS,TA.